

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

KẺ SĨ DIỆT THÙ GIAI NHÂN TRỪ GIẶC ANH HÙNG CỨU QUỐC

Huỳnh Như đứng núp sau tấm bình phong nghe cuộc bàn bạc quân sự giữa Trần Hiệp với các tướng lĩnh nhà Minh, trong lòng vô cùng khẩn trương.

Như vậy chuyến này họ định đem cả thủy bộ đánh Bình Định-Vương. Nàng cần thông báo cho Vương biết để đề phòng.

Nàng lắng tai nghe những chi tiết quan trọng trong cuộc hành quân sắp tới của hai tướng Trần Trí và Phương Chính¹, liền chạy về tư phòng lấy giấy viết vội bức thư, rồi nhét vào túi áo trong.

Việc quan trọng là làm sao đưa thư này tới tay Bình Định-Vương? Làm sao nàng rời nội thành để nhờ người tín cẩn trao thư?

¹ Hai võ tướng Minh trấn giữ xứ An Nam nhiều năm.

Nàng theo TrầnHiệp về quê hương đã nửa năm và sống trong nội thành ĐôngQuan (ThăngLong) tức hoàng cung từ đời nhà Lý.

Từ khi về đây nàng bị TrầnHiệp giam lỏng không khác tù nhân. Cũng vì lão sợ nàng bỏ lão trốn đi, nên ra lệnh bọn thủ môn quan tuyệt đối không cho «ái thiếp» lão ra khỏi thành.

Lúc còn ở NamKinh hay BắcKinh lão để nàng tự do muốn làm gì thì làm, đi đâu thì đi, cho gia nhân nô tỳ theo hầu là đủ. Nhưng từ khi về đến AnNam, lão biết là xứ sở của nàng, nếu buông nàng ra thì không khác gì để chim sổ lồng. Bởi thế dù ngán sợ «ái nương», lão vẫn ra nghiêm lệnh với bọn thủ hạ không cho nàng ra ngoài nửa bước.

Mới đầu HuỳnhNhu khóc lóc làm dữ với lão, lão sợ lắm, song trăn mình chịu cho nàng hành hạ, chớ quyết không để nàng tự do.

Nay tình thế khẩn trương cho công cuộc phục quốc của Bình-Định-Vương, nàng phải làm sao rời nội thành để mật báo tin quan trọng?

Từ khi về xứ nàng biết ngay tin trong nước có vị anh hùng LêLợi dấy binh khởi nghĩa đã nhiều năm, nhưng triều đình BắcKinh không có báo cáo vụ này, nên TrầnHiệp cũng không hay biết gì.

Khi về đến AnNam, nghe tin Bình-Định-Vương chiếm được đồn ĐaCăng, đánh châu TràLong, khiến quan Tri Phủ là CầmBành phải hàng. Quân Minh thua trận, tướng Trần

Trung bị giết, 2.000 binh sĩ tử nạn. Bình-Định-Vương thu được chiến lợi phẩm đáng kể trong trận này².

TrầnHiệp vội vàng làm sớ tâu Minh-Đế rõ tình hình... Hôm đó HuỳnhNhu nghe tin quân mình thắng trận, mừng lắm! Chuyện có thật như vậy nàng không cần làm áp lực với TrầnHiệp tâu dõ về BắcKinh có quân Phục-Quốc ở An Nam. Chắc lão hoàng đế thấy tình hình khẩn trương sẽ gửi tên họ Đoàn sang để xem xét tình hình... Lúc ấy nàng với ThúyUyên hạ thủ hấn trước.

Cách đây mấy hôm TrầnHiệp nhận được chiếu chỉ của Minh-Đế trách mắng bọn tướng lãnh nặng nề và buộc phải dẹp tan quân Bình-Định-Vương tức khắc.

Trong chiếu chỉ nhà vua cũng báo tin cho TrầnHiệp biết để sửa soạn đón tiếp Khâm sai của triều đình là Đoàn Đại-Học-Sĩ sẽ đi kinh lý sang AnNam một thời gian.

Lúc bấy giờ ThànhTổ đã băng hà, nên chiếu chỉ do ấn ký của vua NhânTông niên hiệu HồngHi.

TrầnHiệp nhận chiếu chỉ liền tức tốc gọi hai tướng lãnh TrầnTrí và PhươngChính tới thành ĐôngQuan để nghe chiếu chỉ của vua và bàn kế hoạch tấn công Bình-Định-Vương trước khi Khâm sai của triều Đình đến nơi.

Theo chương trình họ bàn bạc khi nãy, chuyến này quân Minh sẽ đem cả thủy và bộ binh dẹp quân khởi nghĩa. Nàng nghe rõ chúng sẽ đi tới đâu và làm gì... nên đã ghi rõ trong thơ viết cho Bình-Định-Vương.

² Trận này xảy ra vào giữa năm Giáp-Thìn 1424, thanh thế Bình -Định-Vương sau trận này khá lừng lẫy. TrầnHiệp vội vàng làm sớ tâu Minh đế. Trước đó bọn quan nhà Minh còn khinh thị không tâu về BắcKinh.

Việc khẩn yếu là nàng rời nội thành hôm nay, hoặc trễ lắm ngày mai, để kịp thời báo tin ấy.

HuỳnhNhu nghĩ : bấy lâu này nàng làm dữ với TrầnHiệp không kết quả, chuyện này phải đổi chiến lược «mỹ nhân kế»!

Nên khi các tướng Minh vừa ra về, HuỳnhNhu chạy nhủi vào lòng TrầnHiệp, nũng nịu nói:

«— Phu quân tối ngày lo việc giặc giả, bỏ thiếp một mình buồn chết được!

Nàng nói vừa ôm TrầnHiệp khóc thút thít.

Tự nãy giờ bàn bạc quân sự đầu óc căng thẳng, bất ngờ được «ái thiếp» nhõng nhẽo nũng nịu, lão sượng như điên, bỗng nàng thẳng tuốt vào tư phòng đặt nàng lên giường, hôn hên nói:

— Trời ơi, bữa nay «ái nương» yêu tôi được rồi sao? Trời ơi, tôi là người sung sướng nhất đời! Mười năm rồi, tôi chỉ ao ước có ngày ái nương nghĩ tình chồng vợ mà ban cho tôi hạnh phúc này. Nay Trời Đất đã nhậm lời cầu xin của tôi, khiến ái nương không lạnh lòng hờ hững với tôi nữa. Ái nương ơi! Nàng đừng sợ buồn! Tôi hứa không bỏ ái nương cô tịch một mình nữa đâu!

Lão vừa nói vừa mò mẫm cởi xiêm y nàng giữa ban ngày. HuỳnhNhu run lên vì uất hận, song cố dằn lòng, nhõng nhẽo nói:

— Phu quân à, mai này là ngày giỗ của thân phụ thiếp, thiếp muốn đi tảo mộ cúng vái linh hồn cha. Phu quân cho thiếp ra ngoài chốc lát nhé?

Thấy lão ngần ngừ, nàng nhào lên mình lão hôn hít. Tấm thân ngà ngọc với làn da thơm phức trong người nàng tỏa ra khiến lão ngất ngây, toàn thân run rẩy. Lão nói:

— Được được! Ái nương đi đâu tôi cũng để ái nương đi, miễn ái nương đừng bỏ tôi! Ái nương yêu tôi hoài nhé ái nương?

Nghe lão chịu cho mình đi, Huỳnh Như mừng lắm, sợ để hôm sau lão đổi ý, nên bật ngồi dậy, nhăn nhăn mặt nói:

— Phu quân à, thiếp nhớ lộn ngày rồi! Chính hôm nay mới là ngày cha thiếp lìa đời. Bọn Hồ lấy đầu cha thiếp hôm nay, nên thiếp phải đi viếng mộ cúng vái đúng ngày, kéo linh hồn cha tử hờn.

Lão đang say sưa ve vuốt tấm thân ngà ngọc, chợt nàng vùng dậy làm lão hụt hững, vẻ mặt buồn thiu. Huỳnh Như thấy rõ nỗi thèm khát của lão, nên giả vờ hứa hẹn:

— Đêm nay thiếp đèn cho phu quân nhé? Giờ chàng để cho em đi nhé?

Lần đầu tiên nàng gọi lão bằng chàng, xưng em. Tiếng em ngọt ngào thân ái khiến lão cảm động lắm, nói:

— Ái nương đi mau mau trở về kéo lòng tôi lo sợ không yên. Địch đánh phá khắp nơi, nếu như chúng biết ái nương là ái thiếp của tôi, chúng bắt giữ, thì tôi chỉ còn nước chết mà thôi.

Huỳnh Như ve vuốt:

— Chàng cứ để thiếp ra ngoài thành một mình như người An Nam thì địch bắt làm gì?

Trần Hiệp giãy nảy lên:

— Không được đâu! Nàng đi một mình không quân hộ tống, tôi làm sao yên tâm? Hay để tôi đưa nàng đi?

HuỳnhNhu nghe lão đòi theo, sợ không làm nên chuyện, nên nhỏ nhẹ nói:

— Em đâu muốn làm bận rộn chàng? Thôi chàng cứ cho ngựa xe và bọn cận vệ đưa em ra ngoài vậy.

TrầnHiệp nghe nàng chịu cho cận vệ đi theo hơi an lòng, song vẫn còn lo lắng:

— Mộ nhạc gia ở đâu? Có xa lắm không?

— Ở phía bắc TâyHồ, cách nội thành chừng vài dặm thôi.

— Ái nương đi thẳng đến đó rồi về ngay nhé?

— Vâng, thiếp về ngay đó mà.

Nàng nói giọng hết sức nũng nịu kèm với nụ cười thật đẹp, vừa thay đổi xiêm y. TrầnHiệp sung sướng bước tới nắm tay nàng hôn một cái hôn hết sức âu yếm, rồi chạy ra ngoài thét bọn cận vệ sửa soạn ngựa xe cho ái thiếp lão đi tảo mộ.

Sáu tên binh được lệnh hộ tống HuỳnhNhu ra đi. Xe chạy vừa ra khỏi nội thành, HuỳnhNhu nghĩ: «phụ thân bị bọn Hồ chém đầu, xác chôn nơi đâu nàng không rõ, nên không thể lạy mộ cha. Nàng trở về TâyHồ tìm đến nghĩa trang «Mạc Đĩnh» lạy mộ tổ-tiên và mẫu-thân mà thôi. Có điều tới thẳng nghĩa trang thì làm sao tìm được người trao thư?»

Nàng nghĩ, nàng cần ra phố ThăngLong, nên bảo tên đánh xe đưa nàng ra phố. Bọn cận vệ nghe bảo liền chống đối:

— Đại quan chỉ cho phép đưa Iệnh bà tới thẳng nghĩa trang rồi ra về.

HuỳnhNhu mỉm cười, nói giọng thật dịu:

— Khi này ta quên báo phu quân ta việc ra phố mua nhang đèn. Không có các thứ ấy cúng vái làm sao được?

Mấy tên binh nghe nàng nói phải, nên bằng lòng. Và chẳng thấy nụ cười và nghe giọng nói của giai nhân chúng đã xiêu hồn lạc phách rồi, đâu còn hơi sức mở miệng nói lời gì?

Cỗ xe và đoàn hộ tống nhắm phố ThăngLong tiến tới...

Mười năm rồi mới thấy lại cảnh cũ, nhìn đâu đâu cũng tiêu điều buồn bã, y như linh hồn u uất của người chết vương vất khắp cùng nội cỏ ngàn cây...

Phố phường tấp nập ngày xưa... Giờ đây vắng teo thưa thớt! Thỉnh thoảng có vài người dân qua lại, mà trong đôi mắt họ chứa chất muôn ngàn sầu thảm oán hờn.

Xúc động trước những điêu tàn của quê hương, nước mắt nàng rơi rớt hồi nào không hay?

Một lúc cỗ xe dừng trước hiệu «tạp hóa», HuỳnhNhu thần thờ bước xuống xe đôi mắt còn ướt. Nàng vào quán hỏi mua nhang đèn.

Người chủ tiệm thấy nàng ăn mặc sang trọng, lại đi với bọn lính Minh, nên nghĩ rằng nàng là hạng gái rẻ tiền chạy theo giặc, nên cái nhìn của ông ta có vẻ khinh miệt, mặc dù bề ngoài gượng gạo đón tiếp.

HuỳnhNhu muốn khơi chuyện với ông ta, nhưng chủ tiệm tỏ thái độ lạnh nhạt, ý chừng mong nàng mua xong đi phứt cho rồi.

Trong khi đó bọn cận vệ của TrầnHiệp lúc nào cũng kè kè một bên HuỳnhNhu. Chúng là những tên lính ở AnNam lâu dài, nên nói và hiểu tiếng AnNam khá rành. HuỳnhNhu không biết làm sao nói riêng với chủ tiệm mà bọn cận vệ không nghe thấy?

Nàng bối rối đứng xớ rớ một lúc, bỗng nghĩ ra một kế «giả vờ ngắt xiu».

Bọn lính Minh thấy nàng ngã, chúng thất kinh, nhưng chẳng tên nào dám chạy tới đỡ. Vì chúng không lạ gì «đại quan» của chúng «ghen số một». Đụng đến người ngọc của ông ta, ông ta biết được bị tội bay đầu chớ chẳng phải chơi.

Cả bọn lúnh quính... mà chỉ đứng trôn một chỗ ghéch mắt nhìn. Chủ nhà thấy HuỳnhNhu bất tỉnh nằm lăn dưới đất, mà bọn kia chẳng tới đỡ lên, thấy cũng thương tâm, bèn gọi vợ và con gái ở nhà trong ra đỡ nàng đứng dậy.

Một tên trong đám cận vệ liền nói:

— Dìu bà chủ tôi ra xe dùm đi.

Hắn nói tiếng AnNam giọng lơ lớ và ngang tàng. Người đàn bà toan làm theo lời hắn. Nhưng HuỳnhNhu bỗng mở mắt ra nói:

— Tôi khó chịu lắm, chắc bị trúng gió! Nhờ bà đưa vào nhà trong đánh gió (cạo gió) dùm, tôi không quên ơn bà.

Nàng nói và nhìn người đàn bà với ánh mắt khẩn cầu.

Tên cận vệ nghe nàng đòi vào nhà trong «cạo gió», tuy trong bụng không vừa ý, song không dám cản, cũng không dám bước theo, để mặc cho người đàn bà và cô gái dìu nàng đi.

Vừa qua khỏi vách ngăn, HuỳnhNhu vụt đứng thẳng người, nói thật khẽ:

— Tôi chỉ giả vờ ngất để được nói chuyện riêng với bà.

Người đàn bà không hiểu nàng muốn gì, đưa mắt trân trối nhìn nàng...

HuỳnhNhu nói thêm:

— Tôi là gái AnNam bị bọn kia bắt. Dù sao việc này không quan trọng. Tôi có một khấn thư gửi Bình-Định-Vương. Nhờ bà tìm người tín cẩn đưa thư dùm.

Người đàn bà nhìn nàng chăm chăm, nửa tin nửa ngờ.

HuỳnhNhu thấy thế nói:

— Bà ơi, nếu bà có lòng nghĩ đến nỗi khổ nhục của dân mình trước bọn giặc tham tàn thì nên giúp tôi chuyển thư này đến Bình-Định-Vương. Tôi không thể nói dài dòng cho bà hiểu. Xin bà hãy tin tôi là gái AnNam, cùng đau lòng trước cảnh nước mất nhà tan, cùng hy vọng có ngày quê hương được giải phóng...

Nàng nói chưa dứt câu đã nghẹn ngào rơi lệ. Người đàn bà bấy giờ xúc động lắm, nên hỏi nhỏ:

— Cô nương là ai? Vì sao bị chúng bắt?

HuỳnhNhu không đáp câu hỏi ấy, lấy trong túi áo ra một phong thư dán kín, trao cho người đàn bà và hỏi:

— Bà biết BìnhĐịnhVương là ai chứ? Bà nhắm có thể đưa thư tới nơi đóng quân của Ngài chứ?

Người đàn bà gạt đầu, nước mắt rơi rơi:

— Sáu bảy năm qua dân gian ai cũng nuôi hy vọng Bình-Định-Vương đuổi được quân thù, giành lại giang san.

HuỳnhNhu nói giọng khẩn trương:

— Bà nên tìm người phi ngựa ngày đêm đến chỗ đóng quân của Bình-Định-Vương ở Phủ ThiệuHóa (thuộc Thanh Hóa). Nhớ giấu kín mật thư, đừng để giặc bắt được.

Nàng nói vừa moi trong túi tiền lấy ra một lượng vàng trao cho người đàn bà:

— Còn đây là lộ phí, nhờ bà trả công cho người đưa thư.

Người đàn bà nhét thư vào túi áo, nhưng nén vàng trả lại, nói:

— Nếu là việc quan trọng, ông nhà tôi sẽ đích thân ra đi. Cô nương hãy cất giữ lại nén vàng này. Chúng tôi tuy hàng dân giả, nhưng cũng có tác lòng vì nước. Bức thư này nếu có lợi ích cho công cuộc phục quốc, thì chúng tôi có bản phận giúp cô nương đưa tới tay Bình-Định-Vương.

HuỳnhNhu nghe người đàn bà có tình với quốc dân như vậy, cảm động lắm. Nàng biết người này có ép cũng không chịu lấy vàng, nên đành cất vào túi tiền, rồi hồi hả nói:

— Tôi không thể ở trong này lâu, kéo chúng nó nghi ngờ. Nhờ bà và cô nương giả vờ dìu tôi đi ra xe.

Người đàn bà và cô gái làm theo lời nàng. Bọn lính Minh từ nãy giờ sốt ruột lắm, chạy tới chạy lui. Chừng thấy nàng đi ra leo lên xe, chúng mới thở ra nhẹ nhõm.

Bấy giờ đoàn người ngựa rời phố ThăngLong, chạy phon phon về hướng TâyHồ. Một lúc sau xe chạy tới thôn Hương Hoài, nơi mà HuỳnhNhu cùng cha sinh sống thuở xưa. Cảnh

cũ hiện ra trước mắt... Có điều ngày nay thay đổi khá nhiều, dân trong xóm di tản đi hết, nhà cửa bọn giặc chiếm ở.

Hình ảnh quen thuộc ngày xưa chỉ còn lơ thơ vài bụi tre khóm trúc, làm nàng chua xót nước mắt lại tuôn rơi.

Nhắm vào thôn xóm cũng chẳng còn ai quen biết, nàng bảo tên đánh xe chạy thẳng tới nghĩa trang «Mạc Đĩnh».

Nào dè tới nơi nghĩa trang đâu không thấy, chỉ thấy tường xiêu đá vỡ, bên trong một vùng đất trống trơn!

Té ra bọn giặc ngày nay hung tàn, đào mồ cuộc mã người ta, mộ bia lăng tẩm đều bị san thành bình địa!

Không còn thấy mồ mã tổ-tiên và thân-mẫu đâu nữa, HuỳnhNhu ôm mặt khóc ngất. Nàng không tưởng tượng nổi sự việc xảy ra!

Ngay đến thời kỳ Bắc thuộc thứ I thứ II, thứ III... cai trị bởi nhà Hán, nhà Tấn, nhà Đường v.v... cũng chưa có bọn nào tàn nhẫn vô nhân bằng bọn cướp nước ngày nay! Giặt nhà cướp của người sống, cho đến chỗ yên giấc ngàn thu của người chết chúng cũng giành lấy không để yên!

Nàng tự hỏi:

— Phải chăng bọn này không phải giống người?

Chỉ có ma vương quỷ quái mới không sợ Trời Đất thánh thần, mới dám xúc phạm đến chỗ thiêng liêng của con người.

— Quả thật bọn này là loài quỷ đỏ!

Nàng tức giận thét lên, nổi cơn hờn sôi sục tâm can, lệ không con đổ nữa, nước mắt đã ráo hoảnh.

Trên đường về lòng mênh mang thù hận, nàng lẩm bầm:

— Dù ta là phận đàn bà cũng quyết rửa cái nhục này cho tổ tiên.

* *

Tòa cung điện nguy nga thuở xưa của vua AnNam xây cất từ đời nhà Lý, nay là chỗ ở của Thượng-Thư Binh-Bộ Trần Hiệp, quan Tà cai trị AnNam.

Đại điện nằm chính giữa tầng dưới là một gian phòng rộng lớn, là chỗ khi xưa vua lâm trà, ngày nay Trần Hiệp dùng làm phòng họp cho các quan và tướng lãnh.

Tầng trên tòa cung điện có rất nhiều phòng, nay được chia làm hai. Phần bên hữu dành cho Trần Hiệp và ái thiếp của lão. Phần bên tả dành cho quan Khâm-sai của triều Minh và vị phu-nhân trong thời gian công cán tại AnNam.

Tòa nhà rộng lớn, hai bên đều có lối đi riêng biệt, nên tuy Huỳnh Như và Thúy Uyên sống cận kề vẫn ít khi gặp mặt.

Thúy Uyên theo «Đoàn lang» qua AnNam đã được một tháng rồi. Nàng về đến quê nhà tức tốc đi tìm thân-mẫu ở Gia Lâm. Nào dè đến nơi nghe tin thân mẫu vì rầu rĩ con gái bị bắt, chồng bị bắt, con trai biên biệt xứ người, nên đã chết một năm sau ngày nàng ra đi. Bà con trong xóm ngày nay lưu lạc khắp phương trời, không còn mấy ai sinh sống nơi đó nữa. Thúy Uyên khóc mờ cả mắt!

Nàng hỏi thăm bà con xa gần để tìm ngôi mộ thân mẫu, nhưng không ai biết được ở đâu? Vì thời buổi này bọn cướp nước đào mồ cuốc mả, nên mộ bia đều bị san bằng không còn dấu vết.

Nàng hỏi thăm tin tức gia huynh, có người nói còn sống, có kẻ nói đã bị bọn giặc giết rồi, có kẻ bảo hiện nay đang giúp cho Bình Định Vương...

Ngày nào ThúyUyên cũng lấy xe ra ngoài thành để thăm dò tin tức của anh. Nhưng người đồn vầy... người khác... Có điều, tin gia huynh nàng còn sống được nhiều người nói tới.

Trong khi HuỳnhNhu đi đứng khó khăn vì TrầnHiệp giữ khít rim, thì trái lại ThúyUyên được «hắn» cho đi đứng tự do. Hắn chỉ nói:

— Tiểu-thư nên bảo trọng lấy thân! Mỗi khi đi ra ngoài cứ giả làm người AnNam thì không sợ gì phiền phức khi giao thiệp với họ. Gắng học nói tiếng AnNam chút chút là đi đứng một mình, không cần đem quân gia lính tráng theo hầu làm chi.

Nàng nghe hắn bảo mình giả làm người AnNam thì có hơi tức cười, nhưng cũng thầm phục hắn lưu ý điểm đó để nàng đi đứng dễ dàng.

Nàng thường lấy xe ra ngoài thành một mình, không binh lính hộ tống. Thành ra đồng bào AnNam không ai biết nàng là vợ một tên quân Tàu, nên những lúc ra phố giao thiệp với người đồng hương dễ dàng cởi mở, chớ không gặp cảnh khó chịu như HuỳnhNhu.

ThúyUyên không hiểu tại sao «hắn» chiều chuộng và hiểu ý muốn của nàng từng-li từng-tí như thế?

Nàng nhớ hôm ấy lúc còn ở BắcKinh, ba tháng sau ngày ThànhTổ băng hà, tân vương lúc ấy là Nhân-Tông HồngHi có lệ lâm trào rất trẻ, nên «hắn» vào triều muộn lắm. Ngày đó

hắn vừa ra khỏi nhà một lúc, bỗng phóng ngựa như bay trở về đi thẳng đến tư phòng nàng, nét mặt rạng rỡ mừng vui:

— Dương tiểu thư! Binh-Bộ TrầnHiệp qua đến AnNam có làm sớ tâu tình hình ở AnNam có quân nổi dậy. Quân ta vừa thua trận nặng nề, nên hoàng-thượng lấy làm lo lắng. Tôi liền tâu xin hoàng-thượng đi qua bên ấy xem xét tình hình. Vua đã chuẩn y. Chuyến này tôi mời tiểu thư cùng đi theo.

ThúyUyên nghe tin mừng đến chảy nước mắt. Hắn thấy nàng khóc mà không hỏi vì sao, đứng y một chỗ, xem chừng cũng cảm động lắm(?). Một lúc hắn căn dặn nàng:

— Tiểu thư nên gấp sửa soạn hành trang, mình khởi hành càng sớm càng tốt. Những thứ gì quý giá mà tiểu thư thích mang theo thì cứ lấy theo, kể cả quần áo và tư trang.

ThúyUyên cảm động lắm, vì không ngờ «hắn» cho nàng theo, lại lo lắng căn dặn đủ điều, y như cho nàng về xứ ở luôn!

Nàng nghĩ, chắc gia đồng Chu Thập và vài ba người trong nhà cũng được đi theo, nên hỏi:

— Chuyến đi này chàng đem theo mấy người?

Hắn lắc đầu, bảo:

— Đi công cán xa mà cho người nhà theo nhiều sao tiện? Hôm trước vì nghe tiểu-thư mơ ước qua nước đó xem thẳng cảnh, nên tôi chỉ mời tiểu-thư đi thôi. Còn nhà này giao cho ChuThập trông coi.

Sự thật TrườngGiang tính chuyến này về quê hương vĩnh viễn nên đưa chị dâu về. Còn bọn tôi tớ hay đám con quan Tâu đem theo làm gì?

Chàng đã dự trù trước và viết sẵn một tờ mật thư, như tờ di chúc vậy. Trong thư đó chàng viết: «Nếu vì một lý do gì mà chàng không trở lại BắcKinh, tòa nhà và tài sản thuộc quyền sở hữu của ChuThập, với điều kiện những người ở trong nhà nếu muốn sống tại đó ChuThập phải bảo bọc. Đám con gái nếu muốn làm vợ hắn, hắn được trọn quyền, bao nhiêu tùy thích».

Khi viết câu đó chàng cười một mình. Tự nghĩ: «Bọn con quan Tàu cho làm thê thiếp gia đồng của ta, cho đáng kiếp!»

Chàng biết đám con gái sẽ chịu làm vợ hắn, chớ không trở về nhà cha mẹ, vì hắn cũng bảnh trai, lại đang tuổi thanh niên. Bấy lâu bọn con gái thấy chủ nhân chẳng ngó ngang tới mình đã tuyệt vọng lắm. Có cô len lén liếc mắt đưa tình với hắn, nhưng Chu Thập còn ngán chủ, chưa dám rụt rịt gì.

Chàng đi khỏi nhà, chắc chắn đám con gái với hắn mặc tình tự tung tự tác.

Dù sao chàng có dặn bà quản gia: «bức thư ấy chỉ được giao cho ChuThập khi nào không nghe tin chàng nữa.»

Hôm ấy chàng giao thư nói lời giã từ như cái kiêu ra đi không ngày về, cả nhà ai cũng khóc. Lần thứ nhất ThúyUyên không khóc vì được đi theo!

Mấy ngày sau cùng ở BắcKinh, ThúyUyên nôn nao ăn ngủ không được, mong chờ ngày lên đường.

Hành trang của TrườngGiang thì gồm mớ sách quý và những bức họa. Chàng có lấy theo cây đàn quý giá do Minh ThànhTổ tặng. Kỳ dư đồ đạc bỏ lại hết!

ThúyUyên nghe lời căn dặn của «hấn», nàng đem theo rất nhiều thứ. Ngoài quần áo và tư trang, nàng còn đem theo nhiều thứ mà nàng mua sắm sau này.

Mười năm qua tuy không làm vợ thật sự, nhưng nàng được «hấn» cung cấp tài chánh hàng tháng để tự do mua sắm. Cho nên ThúyUyên mua rất nhiều món.

Có điều nàng không theo thói thường đàn bà có tiền mua sắm nữ trang. Nàng mua các bức họa cổ của các danh nhân thuở xưa, hoặc những tấm lụa thêu.

Mỗi lần nàng mua tranh đem về nhà hay đem khoe hấn. Hấn thấy nàng mua các thứ ấy rất vui mừng và căn dặn:

— Tôi không có nhiều giờ rảnh để sưu tầm những bức họa quý giá đó. Cho nên lúc nào tiểu thư tìm thấy những tranh có giá trị mà không đủ tiền mua thì cho tôi biết, tôi sẽ đưa thêm tiền, đừng bỏ lỡ cơ hội.

Có thể nói, nàng với hấn rất hợp nhau về thú «cầm kỳ thi họa». Sống chung nhau lâu dài, tuy không ân ái, nhưng cái tình tri kỷ rất tương đắc, bao nhiêu kỷ niệm, bao nhiêu ân tình!

Chưa bao giờ hấn nói một lời khó chịu hay nặng nhẹ với nàng. Đôi khi nàng có cảm tưởng như hấn đối với nàng như ruột thịt, chứ không phải vợ chồng, khiến nàng quên tuốt nàng với hấn không cùng một tổ quốc!

Lạ một điều không bao giờ hấn hỏi, mà hấn đã biết trước ý muốn của nàng.

Ví như hôm vừa về đến quê nhà, ThúyUyên gặp lại Huỳnh Như, hai chị em ôm nhau khóc mừng. HuỳnhNhư kể:

«— Từ khi về đến AnNam, TrầnHiệp giữ nàng khít rim, mỗi lần muốn ra khỏi nhà khó còn hơn đi lên trời. Nàng đi đâu lão cũng cho quân lính theo hộ vệ rần rần, khiến nàng bị đồng bào AnNam e dè khinh khi, không ai muốn nhìn mặt vợ một tên quan Tàu. Thét rồi nàng chán nản, không muốn đi đâu nữa».

ThúyUyên nghe qua rất lấy làm lo. Sợ «hắn» cũng làm khó dễ nàng như kiểu TrầnHiệp đối với HuỳnhNhu. Nào dè vừa về tới quê nhà, sáng hôm sau hắn bảo nàng:

— Tôi biết tiểu-thư nóng lòng ra ngoài đê... viếng phong cảnh, nên tôi có ra lệnh cho bọn thủ môn quan đê tiểu-thư vô ra tự do và có dành sẵn một cỗ xe ngựa cho tiểu-thư. Có điều đừng quá tớn nhiệm tên đánh xe và mỗi khi đi ra ngoài nhớ làm như người AnNam đê không gặp khó khăn khi giao tiếp với họ.

Mấy ngày liên tiếp nàng đi về GiaLâm tìm dò tin tức thân-mẫu và gia-huynh. Nàng đi suốt ngày suốt buổi, mà hắn không hề gạn hỏi nàng đi đâu? Nàng làm gì?

Thật là lạ lùng! Một ông chồng không bao giờ thắc mắc về vợ! Cho đến đôi nàng mừng quýnh khi được rời Bắc Kinh, không có vẻ quyến luyến bịn rịn vợ chồng DươngSĩ Kỳ. Vậy mà hắn cũng chẳng ngạc nhiên về thái độ của nàng!

Dĩ nhiên trước khi đi nàng phải cùng với hắn về nhà già từ vợ chồng DươngSĩKỳ, vì bấy lâu nay nàng vẫn đóng vai trò con ruột của họ. Hôm đó Dương phu nhân quyến luyến ôm nàng khóc, dặn dò rằng:

«— Con nhớ cùng phu quân trở về BắcKinh, chớ đừng quyến luyến xứ người nghe con».

Vì bà sợ nàng về quê hương rồi ở lại đó, nên mới nói gần nói xa như vậy.

Còn ThúyUyên đã dự tính:

«Chuyến trở về này là then chốt, giúp được gì cho công cuộc cứu quốc thì giúp, bằng không được thì hủy mình cho yên, chớ không tính theo hấn trở về Tàu làm gì».

Cho nên nghe Dương phu nhân nói nàng ú ớ chưa biết trả lời ra sao? thì «hấn» đã đáp thay cho nàng:

«—Xin nhạc-mẫu an lòng! Con sẽ đưa hiền-thê con về xứ, chớ lẽ đâu ở luôn xứ người?»

Chàng nói một câu hai nghĩa, cả Dương phu-nhân và Thúy Uyên cùng không hiểu. Dương phu-nhân định ninh chàng là người Tàu chính tông, thì câu nói của chàng có nghĩa là đưa ThúyUyên trở lại Bắc Kinh.

Về đến AnNam nàng đi liên tu ra ngoài thành, còn hấn dường như cũng đi vắng luôn, có khi đi suốt cả đêm.

Nàng không ở chung phòng với hấn. Nhưng từ khi về đây cả hai ở cùng tầng nhà, hai phòng ngủ sát nhau, nên nàng biết đôi khi hấn đi suốt đêm, đến sáng mới lò dò về. Mà mỗi lần ra ngoài thành hấn cải trang và đi ngựa một mình, chớ không cho binh gia lính tráng hộ tống như TrầnHiệp.

TrầnHiệp thấy hấn làm như thế lo lắng lắm, khuyên can hấn, hấn vẫn không nghe! Có hôm TrầnHiệp phàn nàn với HuỳnhNhu như vậy:

«— Xứ này giặc già đang phá rồi, chớ phải như ở Bắc Kinh đâu mà ông đi đâu cũng cỡi ngựa một mình, không đem theo quân hộ tống? Ngày nào ông gặp địch hại thân, mà hại

cả luôn tôi! Vì ông ta có bề gì, hoàng-thượng nhất định quở phạt tôi.»

HuỳnhNhu nghe biết điều đó lấy làm lo. Nàng nghĩ:

«Hắn cải dạng làm người AnNam ra ngoài dò xét dân tình nước mình, thật nguy hại cho BìnhĐịnhVương. Hắn quả là con người nguy hiểm!»

Từ lâu rồi nàng vốn biết hắn là người mưu trí, chỉ vì thương ThúyUyên mà nàng mong hắn qua AnNam để ThúyUyên được theo về xứ. Chớ thật con người ấy cần phải thủ tiêu cho sớm!

Trong khi HuỳnhNhu âu sầu lo lắng vì sợ tên họ Đoàn làm trở ngại cho công cuộc Phục Quốc của Bình-Định-Vương và nghĩ cách tiêu trừ hắn, thì bỗng thấy ThúyUyên vô cùng thỏa mãn và cảm kích hắn, vì được hắn cho đi thông dong. Bởi lý do đó HuỳnhNhu đâm nghi ngờ bạn, nghĩ rằng:

«— Bạn được hắn đối xử tốt nên không còn nhớ đến mối cừu thù giữa hai dân tộc.»

Thành ra mấy hôm đầu khi ThúyUyên mới về nước, hai chi em khắng khít nhau. Nhưng ít hôm sau HuỳnhNhu đâm dè dặt với bạn. Kết cuộc rồi cả hai tuy ở chung tòa nhà, mà ít tìm gặp nhau như hồi còn ở NamKinh hay BắcKinh!

HuỳnhNhu vì sự đi đứng khó khăn nên thuê một gia nhân AnNam tín cẩn có thể thay nàng làm việc đại sự. Chính là vợ chủ quán tạp hóa bữa nọ mà nàng nhờ trao mật thư.

Trong trận ấy Bình-Định-Vương biết rõ đường tiến quân của địch, nên cho quân phục kích ở Bắc ngạn sông Lam Giang, (huyện LươngSơn tỉnh NghệAn) bắt được tướng

Minh là Chu Kiệt và giết được tướng Hoàng Thành. Trần Trí chạy thoát, trở về trấn giữ thành Nghệ An³.

Nghe tin Bình-Định-Vương đại thắng, Huỳnh Như mừng rỡ và tin tưởng vợ chồng chủ quán, nên xin với Trần Hiệp cho mình đổi người bếp nấu ăn.

Nàng thương lượng với vợ chủ quán, có tên là Lâm, vào làm gia nhân cho nàng. Hai vợ chồng người này tuy người bình dân nhưng rất yêu nước. Nghe nàng kể rõ sự tình, người chồng xung phong làm kẻ đưa thư, người vợ làm gia nhân để tiện bề ra vô nội thành đem mật thư ra ngoài. Từ đó Huỳnh Như không thèm đi đâu nữa. Trần Hiệp thấy thế càng yêu chiều nàng hết mực.

Cuộc bàn bạc quân sự giữa Trần Hiệp với các tướng lãnh vẫn xảy ra nơi đại điện. Chỉ có điều từ khi có quan Khâm-sai Đoàn Hoài Nam qua đây các cuộc họp thường xuyên hơn. Các tướng lãnh nhà Minh đóng tại An Nam biết Minh để gửi quan Khâm sai qua để giám thị họ, nên họ rất kiêng dè.

Tin tức chiến trường được phúc trình báo cáo thật đầy đủ trong các buổi họp và dĩ nhiên Huỳnh Như đều thu lượm tất cả tin tức trong các cuộc mật bàn.

* *

Nói về Bình-Định-Vương thắng được mấy trận liên tiếp nên đầu năm Ất Tí (1425) quyết định đem quân về chiếm thành Nghệ An. Lúc tới làng Đà Lô, huyện Thổ Dụ (huyện

³ Trận xảy ra vào cuối năm Giáp Thìn 1424

ThanhChương ngày nay) Ngài cùng ba quân tướng sĩ tạm đóng quân tại đó. Dân chúng già trẻ ra đón mừng và đưa nhau đem tặng phẩm vật. Kẻ dâng trâu, người tặng gạo, kẻ dâng rượu thịt v.v...

Bỗng có một thằng bé chạy tới quỳ trước mặt Vương, dâng cho Ngài một bức thư dán kín. Vương thấy lá thư mừng lắm.

Cách đây nửa năm, lúc Vương đóng binh ở đồn LinhCảm (HươngSơn), đang cùng tham mưu NguyễnTrãi và các tướng lãnh bàn bạc, bỗng có một tên binh chạy vào dâng lên một lá thư, nói rằng do một người buôn bán từ ĐôngQuan đi ngựa đưa đến.

Bình-Định-Vương mở thư ra xem, thấy không chữ ký, chữ viết nguệch ngoạc ra chiu người viết khẩn trương lắm. Trong thư báo tin cho Vương biết địa điểm của cuộc tiến quân của địch, đường bộ như thế nào... đường thủy như thế nào...

Vương lấy làm lạ, trao thư cho NguyễnTrãi và các tướng xem. Mọi người xúm nhau bàn bạc, nửa tin nửa ngờ. NguyễnTrãi ngẫm nghĩ một lúc nói:

— Nhìn nét chữ người viết thư này chắc chắn là nữ lưu. Có thể là đồng bào ta len lỏi trong hàng nô tỳ của quân nhà Minh thu lượm tin tức này chăng?

Quan Tư-Đồ TrầnNguyênHãn⁴ đồng tình:

— Tôi đồng ý với Nguyễn tham-mưu. Người phụ nữ biên thư này chắc là đồng bào ta len lỏi trong hàng gia nhân

⁴ là cháu của TrầnNguyênĐán, là bậc khai quốc công thần nhà Lê.

nô tỳ, nên mới nghe ngóng được cuộc bàn bạc của họ mà thông báo cho phe ta.

Bình-Định-Vương nhíu mày nghi ngờ:

— Trẫm chỉ sợ địch giả viết thư này để dẫn dụ quân ta lọt vào ổ phục kích của chúng.

Tướng NguyễnTrườngSơn lên tiếng:

— Hạ thần nghi ngờ bức thư ấy giả mạo! Có thể sau trận TràLong địch tổn thất nặng nề, nên chuyén này bày mưu để dẫn dụ binh ta chăng?

NguyễnTrãi nói:

— Hạ thần không nghi bức thư này giả mạo, vì người viết xúc động nhiều, nét chữ run rẩy nguệch ngoạc. Dù sao ta cũng phải đề phòng mưu kế của địch, một mặt cứ cho quân phục kích các địa điểm tiến quân của địch như trong thư, một mặt cho quân yểm trợ những nơi nhắm địch có thể tấn công.

Các tướng nghe NguyễnTrãi nói cùng tán thành. Trận ấy quân ta toàn thắng nhờ bức thư bí mật của ai đó... Nên chuyén này nhận được thư BìnhĐịnhVương hồi hả trao cho NguyễnTrãi đọc.

Bỗng thấy NguyễnTrãi mặt đỏ sắ, hai tay cầm thư run rẩy. Ai nấy đều lấy làm lạ! BìnhĐịnhVương ngạc nhiên hỏi:

— Có điều chi khiến khanh kinh tâm?

NguyễnTrãi lắp bắp nói:

— Bức thư này không phải... người bữa... trước... Hạ thần... thần...

Bình-Định-Vương nóng lòng, giựt bức thư trên tay Nguyễn Trãi, thấy vón vện một câu như vậy:

«Bình-Định-Vương nhã giám.

«Kính báo Điện hạ, tướng Minh là LýAn sẽ đưa quân theo đường bể từ ĐôngQuan vào NghệAn để tăng cường quân TrầnTrí». Kính khải.

Thư không đề tên, không chữ ký, song phía dưới có vẽ hình con chim Uyên.

Bình-Định-Vương cau mày nói:

— Lạ chưa! Nét chữ này không phải là người bữa trước! Ta có thể tin được không?

Vương vừa nói vừa trao thư cho các tướng xem. Nguyễn Trãi bấy giờ đã lấy được bình tĩnh, vội vàng tâu trình:

— Khải Chúa công! Bức thư này do chính em gái của hạ thần viết. Nó tên thật là ThúyUyên, bị TrươngPhụ bắt đưa về Tàu từ mười năm qua, hạ thần không biết sống chết ra sao? Bỗng dưng hôm nay trông thấy bút tích của đứa em, thần quá cảm xúc. Không ngờ em thần còn sống, lại có thể len lỏi trong hàng ngũ địch để biết tin tức mà báo cho Ngài.

Tướng NguyễnTrườngSơn đang đọc thư, nghe Nguyễn Trãi nói mấy lời với Bình-Định-Vương giật nảy mình, làm rơi bức thư xuống đất, vẻ mặt sững sờ...

Ngoại trừ NguyễnTrãi, ai nấy chưa kịp hiểu nguyên do. Bỗng có một bô lão bước vào trướng, quỳ xuống dâng lên Bình-Định-Vương một hộp sâm trà từ nước CaoLy. Vương sai hầu cận đón nhận. Chợt thấy trên hộp có kẹp bức thư niêm phong cẩn thận. Vương lấy làm lạ, lại bảo NguyễnTrãi mở ra đọc.

NguyễnTrãi mở thư, thấy nét chữ như rồng bay phượng múa, văn kỳ trác tuyệt, lời lẽ minh quang. Thư ghi rõ ràng chi tiết cuộc tiến quân của địch, cùng báo tin như ThúyUyên, có điều rành mạch hơn, lại thêm phần dẫn giải binh lược, nên đánh thế nào... như địch thế nào ...

Thư cũng không tên, không chữ ký, nhưng NguyễnTrãi đọc thư như bị mê hoặc thu hút, đọc tới đọc lui, thần sắc kinh động, trao thư cho BìnhĐịnhVương, tâu rằng:

— Khải trình Điện-hạ xem bức thư này. Người viết không những là bậc kỳ tài trong thiên hạ về văn chương, mà bút tự thể gian chỉ có một! Cứ xem phần dẫn giải binh lược, thần có cảm tưởng như đang đọc binh thư của TônTử, NhạcPhi, hoặc sách lược của KhổngMinh! Tài trí người này hạ thần còn kém xa, nên không dám phê bình. Kính mừng Điện-hạ được bậc anh tài giúp đỡ.

Bình-Định-Vương nghe NguyễnTrãi nói, mừng quýnh lấy thư xem. Chừng đọc xong mặt rồng hơn hờ, nói:

— Chẳng biết thư này là giả chân? Nếu thật quân ta có được bậc anh tài ẩn mặt giúp sức thì vận nước đã hết suy, quân ăn cướp không thể tồn tại lâu hơn nữa!

Nói xong Bình-Định-Vương trao thư cho TrầnNguyễn Hãn và tướng NguyễnTrườngSơn.

TrườngSơn lúc ấy còn đang chấn động tâm thần về tin người yêu còn sống, mà NguyễnTrãi vừa xác nhận trước mặt Bình-Định-Vương, nên không nghe rõ lời bàn tán của NguyễnTrãi về bức thư này.

Đến khi TrầnNguyễnHãn xem xong trao thư cho chàng, chàng chưa kịp đọc, mới thoáng nhìn nét chữ, vụt kêu lên :

— Trời ơi!

Rồi té ngồi xuống ghế, gương mặt xúc động tột cùng.

Mọi người thấy Trường Sơn hai lần khác lạ, biết có điều bí ẩn nên đưa mắt nhìn nhau.

Trường Sơn bàng hoàng một lúc đứng lên vòng tay nói với Bình-Định-Vương:

— Khải Chúa-công! Thần có một đứa em song sinh lưu lạc từ mười mấy năm qua, bút tự đúng như vậy. Em của hạ thần vốn là một bậc kỳ tài trong ngành hội họa, chữ viết đẹp hiếm có trên thế gian. Bấy lâu nay thần không nghe tin tức của đứa em... tưởng đã chết...

Chàng nói đến đó cổ họng nghẹn lại, mắt ứa lệ.

Bình-Định-Vương, Nguyễn Trãi, Trần Nguyên Hãn... ai nấy đều mừng rỡ khi nghe Trường Sơn xác nhận người biên thư là em mình.

Bình-Định-Vương nói:

— Nếu người này là gia đệ của khanh, thì chúng ta không còn lo gì nữa.

Nguyễn Trãi xúc động lắm, nói:

— Không ngờ hôm nay là ngày đại hỉ! Hạ thần nhận được tin em gái, còn quan Thượng-tướng cũng biết tin gia đệ. Hai thân nhân xuất hiện cùng một lúc giúp cho đại cuộc. Thật may mắn vô cùng!

Khi Trường Sơn đưa đồng bào tị nạn ở quốc ngoại về đầu quân Bình-Định-Vương, lúc ấy Nguyễn Trãi đã ra giúp Lê Lợi hai năm rồi.

Trường Sơn gặp Nguyễn Trãi thì biết ngay là gia huynh của người yêu mình, vì năm xưa Trường Giang đi hứa hôn

thay cho anh, về nhà có kể lại ThúyUyên là con gái của Nguyễn PhiKhanh.

Còn NguyễnTrãi khi ấy nghe TrườngSơn khai rõ gốc gác với Bình-Định-Vương thì giật nảy mình. Vì mẫu thân chàng có nói vị hôn phu của ThúyUyên là con trai của tướng NguyễnTrườngHân.

Biết rõ gốc gác nhau hai người trở nên thân và coi như thân quyến. TrầnNguyễnHãn lại là ngoại thích của Nguyễn Trãi, nên ba người ngoài tình đồng đội, còn có tình tương thân tương ái gia đình.

NguyễnTrãi kể việc em gái bị giặc bắt đem về Tàu, thân mẫu đau buồn chết ngay năm sau, còn cha già NguyễnPhi Khanh chết ở xứ người.

TrườngSơn nghe tin người yêu bị giặc bắt, khôn khổ lắm. Song chàng không khóc! Vì mấy năm bôn ba hải ngoại chàng định ninh vị hôn thê đã chết rồi, nên bao năm khóc thầm thương xót người yêu và thề trọn đời ở vậy cho vẹn tấm tình chung với người đã chết.

Từ lâu nay, chàng phải ăn, phải thở, phải sống... là cho Quốc Gia. Cho nên những lúc xông pha ngoài chiến trường chàng đã bỏ cái chết ra ngoài, không hề nao núng trước địch.

Chính nhờ điểm gan lì đó giúp chàng bách chiến bách thắng khi giao chiến.

Từ khi có TrườngSơn dưới trướng thanh thế Bình-Định Vương vang dội khắp nơi, quân Minh không còn dám xem thường nữa. Chúng nghe đồn vị tướng này từ ngoại quốc về, võ nghệ siêu việt, cung kiếm song toàn, nên sợ hãi lắm. Khi ra trận, quân Minh nghe chàng cầm quân chúng bỏ chạy ngay, không dám chống trả.

Như trận đánh Châu TràLong, quan Tri-phủ CẩmBành nghe tin Bình-Định-Vương cùng với «Người hùng hải ngoại» (biệt danh này quân sĩ tặng cho chàng) vây thành, hẳn ta quá kinh sợ mở cửa thành ra hàng!

Bình-Định-Vương có được trung thần như NguyễnTrãi, TrầnNguyênHãn, NguyễnTrườngSơn, thỏa nguyện lắm! Nghĩ mình đã được hoàng thiên phù trì mới khiến cho các bậc hiền thần tài trí gan dạ ủng hộ hết lòng.

Bỗng dưng hôm nay lại xuất hiện bậc anh tài ẩn mặt giúp cho đại cuộc. Vương có cảm tưởng như chiêm bao, không dám tin là sự thật!

Tối đêm đó mọi người mừng rỡ, không ai ngủ được!

TrườngSơn suy tính mãi không biết hiện nay em mình làm gì? Ở đâu? Làm sao thấu rõ hành tung của địch? Còn ThúyUyên của chàng bị giặc bắt sang Tàu, làm sao có thể trở về nước? Và làm sao nàng cũng biết những bí mật quân sự của đối phương?

Nỗi vui mừng và thắc mắc của chàng không khác gì NguyễnTrãi.

Tờ mờ sáng hôm sau, đang lúc mọi người nai nịt sửa soạn lên đường, bỗng có tên binh chạy vào dâng lên Bình-Định Vương bức thư thứ ba! Bình-Định-Vương tức tốc mở ra đọc, thấy nội dung cũng giống như hai thư hôm qua và nét chữ chính là người đã viết hồi mấy tháng trước.

Bình-Định-Vương mừng rỡ trao thư cho các cận thần xem và nói:

— Một sự việc xảy ra có ba người báo trước thì chắc chắn nguồn tin phải đúng!

Chúa, tôi... đều lấy làm hoan hỉ.

Từ ngày đó, mọi kế hoạch, mọi cử động của quân Minh, Bình-Định-Vương đều nhận được ba báo cáo. Hai thư thông báo tin tức quân sự của địch. Còn một thư luôn luôn kèm theo chiến lược. Có lần dặn quân Bình-Định-Vương: «Kỳ này giả vờ thua để như địch». Có lần dặn: «Chuyến này phải đánh úp lúc địch không đề phòng» v.v... và v.v...

TrườngSơn càng nhìn nét chữ càng quyết chắc là em mình. Vả chẳng với tài trí đó, chàng không lạ gì mà không nghĩ chính là TrườngGiang, đưa em tài trí mưu lược của chàng! Vì vậy chàng tâu với Bình-Định-Vương nên theo chiến lược của em mình mà hành quân.

Một năm sau Bình-Định-Vương đánh chiếm rất nhiều nơi, lúc vây TâyĐô, lúc chiếm TânBình, lúc lấy ThuậnHóa... Thanh thế Vương bấy giờ mạnh lắm. Các tướng tôn Ngài là «Đại thiên hành hóa» (có nghĩa là thay Trời làm mọi việc).

Trong khi đó trong nội thành ĐôngQuan, TrầnHiệp cùng với Khâm-sai ĐoànHoàiNam và các tướng lãnh Minh lúc nào cũng trong tình trạng khẩn trương.

Có một điều họ không hay biết là trong lúc họ bàn bạc quân sự, bao nhiêu bí mật đều lọt vào tai hai vị phu nhân HuỳnhNhu và ThúyUyên.

Hai nàng vì muốn giữ bí mật tuyệt đối, nên không ai tỏ với ai. Thành ra cả hai cùng làm một sự việc mà không ngờ!

ThúyUyên nhờ vô ra tự do, và «Đoàn lang» quá dễ dãi với nàng, nên trong lúc họp bàn có khi nàng ngồi sờ sờ đó mà chẳng ai dám nghi kỵ. Một phần vì nàng là vị phu-nhân nhất phẩm triều đình, một phần ai cũng đinh ninh nàng là ái

nữ của DươngSĩKỳ đứng đầu triều đình TrungQuốc, nên không ai dám đụng chạm tới.

Một điều cả ThúyUyên và HuỳnhNhu phải lưu ý là:

«Kế hoạch nào do ĐoànHoàiNam đưa ra thì quân Minh toàn thắng. Còn kế hoạch nào do TrầnHiệp hay các tướng lãnh đưa ra, Bình-Định-Vương thắng!»

Điều đó khiến cho hai nàng vô cùng kinh hãi. Không hiểu vì sao ĐoànHoàiNam đưa ra kế hoạch, họ cũng thông báo cho Bình-Định-Vương, mà vẫn thua?

Phải chăng vì tên ấy mưu trí quá lợi hại, Bình-Định-Vương dù biết trước kế hoạch cũng không chống nổi ? Hay vì bí ẩn nào khác?

Còn TrầnHiệp và các tướng Minh thì ngán sợ quan Khâm sai ĐoànHoàiNam vô cùng. Nhưng con người này lúc nào cũng khiêm nhường và tế nhị, ít chịu đưa ra kế hoạch và luôn luôn nói:

— Quý vị là võ tướng kinh nghiệm nhiều năm trên xứ này, xin cứ đưa ra chiến lược diệt địch, tôi chỉ xin góp thêm ý kiến mà thôi.

Khi nào quân Minh bái xái vài trận, ĐoànHoàiNam mới «tức giận» đưa ra một kế. Lần ấy quân Minh thắng trận dễ dàng, có khi không cần đánh địch cũng bỏ chạy trước.

ThúyUyên và HuỳnhNhu điên đảo không ít vì tên họ Đoàn!

Bây giờ họ mới thấy rõ «kẻ thù số một» của họ là tên ĐoànHoàiNam và phải nói kẻ đau khổ hơn hết là ThúyUyên.

Từ khi về nước tình yêu của nàng đối với «Đoàn lang» càng sâu đậm hơn thêm, nhưng mối cự thù giữa hai dân tộc giờ đây lại dâng cao.

Mỗi lần nghe tin quân Minh thắng và chính kế hoạch «Đoàn lang» đưa ra, ThúyUyên ôm đầu khổ sở và cũng biết rằng giữa nàng với «hắn» không thể có tình yêu. Nghĩa ân của mười năm làm chồng vợ không ân ái, cũng phải quên đi!

Hôm ấy ThúyUyên quyết định hạ thủ hắn, nên chạy ra vườn hái vài nắm độc, xào nấu thơm phức giao cho nô tỳ đưa lên bàn ăn.

Từ khi về xứ nàng với «hắn» ăn chung.

Nàng đã quyết định rồi! Nàng quyết giết hắn để trừ mối hại cho cuộc phục quốc của Bình-Định-Vương. Nhưng hắn đối với nàng ân sâu nghĩa rộng, hắn chết đi nàng cũng không thể sống được, nên định cả hai cùng chết!

«Mâm cơm mang lên có canh chua, có cá hấp, có tôm nướng, có nắm xào...»

Buổi cơm này là buổi cơm cuối cùng trong đời nàng và đời hắn. Nàng ngồi chờ đợi...

TrườngGiang bước vào phòng ăn thấy chị dâu chờ mình bằng đôi mắt ửng đỏ thì lấy làm lạ, hỏi:

— Tiểu-thư có điều gì phiền muộn chăng?

Từ khi về xứ, chàng dọ dẫm tình hình biết được Nguyễn Trãi gia huynh nàng hiện dưới trướng Bình-Định-Vương, nên mừng lắm. Bao phen chàng muốn tỏ cho nàng biết điều đó. Nhưng đã lỡ đóng vai tên quan Tàu phải đóng cho trót, nên chàng đành ngậm câm.

Tuy nhiên chàng nghĩ, ThúyUyên chắc cũng biết được điều này. Vì thỉnh thoảng chàng vẫn theo dõi chị dâu đi đâu làm gì, để bảo vệ an ninh. Nên chàng biết rõ ThúyUyên ra ngoài là để dò dẫm tin tức gia huynh nàng.

Lâu nay chàng nghe biết dưới trướng Bình-Định-Vương có vị tướng võ nghệ tuyệt luân, từ ngoại quốc trở về, biệt danh là «người hùng hải ngoại». Chàng không rõ họ tên người ấy, nhưng có cảm tưởng như người ấy là anh ruột của mình. Nên mỗi khi thấy mặt ThúyUyên, lòng chàng dâng lên tình thân thiết gia đình, bao nhiêu phiền toái mệt nhọc bởi những đòn cân não với địch như quên được vài giây.

Bên cạnh chị dâu chàng tìm lại được giây phút êm đềm thưở nào cùng thân quyến ở MườngLai.

Chàng thầm nghĩ, chắc ThúyUyên vui mừng lắm vì được sống trên quê hương. Bữa nay thấy nàng khóc, chàng lấy làm lạ, gạn hỏi hai ba lần, ThúyUyên vẫn không đáp, mà nước mắt cứ tuôn như suối. TrườngGiang lo lắng nói:

— Nếu có gì không giải quyết được tiểu thư cứ thật tình cho tôi rõ, tôi sẽ cố gắng giúp tiểu thư toại lòng.

ThúyUyên thét trong cổ họng:

«— Thiếp chỉ muốn giết chàng và chết theo chàng mà thôi!»

Nàng ngồi trước mặt chàng sứt sùi khóc. TrườngGiang không biết dỗ dành ra sao, đành lặng yên ngồi ăn. Chàng thấy mâm cơm có canh chua, tôm nướng, cá hấp... thì thích lắm.

ThúyUyên thấy chàng không ăn nắm nên nhắc nhở, mà nước mắt đổ dài:

— Chàng hãy ăn nấm xào ấy, ngon lắm!

TrườngGiang từ nhỏ tới lớn chưa hề ăn nấm. Nghe chị dâu mời mọc ăn nấm, nghĩ rằng chắc nàng ưa thích nấm nên chàng càng không muốn ăn.

ThúyUyên thấy chàng không ăn, mời mọc hai ba lần bảo chàng ăn thử. TrườngGiang muốn chị dâu ăn tự nhiên, không phải nhường nhịn cho mình, nên nói:

— Chỉ tại tiểu thư không rõ, từ nhỏ tới lớn tôi không hề ăn nấm. Cũng chẳng hiểu tại sao? Có lẽ do mẫu-thân tôi không cho ăn, nên không quen ăn.

Rồi chàng muốn nàng vui, nên kể tiếp:

— Tiểu thư biết tại sao mẫu thân tôi không cho cả nhà tôi ăn nấm không? Nguyên hồi xưa, bên cạnh nhà song-thân tôi có người láng giềng rất thích ăn nấm. Ngày nọ người vợ vào rừng hái phải nấm độc đem về nấu ăn. Báo hại cả nhà vợ chồng con cái chết hết! Mẫu-thân tôi từ đó ghê sợ, không cho gia đình tôi ăn món nguy hiểm đó. Tuy nhiên những năm nghiên cứu về y dược, tôi có tìm được thứ thuốc trị chứng ngộ độc này. Tôi làm món ăn bằng nấm độc cho con mèo ăn thử. Một lúc sau nó ngất ngư. Tôi liền lấy một loại bông cỏ cực độc đâm bỏ vào miệng nó. Phút chốc nó đi đứng như thường, thoát chết ngay!

Chàng mỉm cười, nói tiếp:

— Trên nguyên tắc, lấy thứ độc này trị thứ độc kia. Loại bông cỏ độc này tìm rất dễ, ở đâu cũng có.

ThúyUyên nghe chàng nói, sợ điếng hồn! Ngỡ «hắn» biết nàng dùng nấm độc để thuốc hắn chết, nên nói xa nói gần... Nàng hoảng kinh nín khóc, hết dám mời chàng ăn, mà

cũng không ăn, vì sợ nàng ăn xong ngã chết trước mặt «hắn» thì lộ tẩy.

TrườngGiang thấy mình kể chuyện xưa tích cũ, chị dâu nín khóc, tưởng nàng đã hết buồn nên thỏa thích lắm. Chàng tìm vài ba câu chuyện dí dỏm khác kể cho nàng nghe cho vui.

Giọng chàng đầm ấm êm êm... Nàng nghe mà không nhớ đã nghe gì? Lòng rối bời giữa cảm xúc với hận thù.

«Chuyến này không giết được chàng bằng nắm độc, thì chỉ còn nước liều mạng đâm chàng một nhát, rồi ta sẽ tự tử chết theo.»

Nàng ngồi âm thầm suy tính cách "hạ thủ" chàng, sắc mặt bơ phờ nhợt nhạt...

TrườngGiang dù là kẻ thông minh tuyệt đỉnh, vẫn không tưởng tượng nổi «ThúyUyên dụ hiền» trước mắt đang suy tính giết mình!

Sau buổi cơm, ThúyUyên chạy vô nhà bếp lén đồ đĩa nắm xào, vì sợ bọn tôi tớ ăn vào toi mạng.

Mấy ngày sau đó nàng tìm mua được một thanh đao nhỏ, thật nhọn, thật bén, lúc nào cũng thủ sẵn trong mình chờ dịp thuận tiện ra tay...

Tối hôm ấy TrườngGiang không đi đâu, ở lại nhà ngủ sớm. ThúyUyên hồi hộp nằm trong phòng nàng chờ đợi chàng ngủ... Đến nửa đêm nàng rón rén nhẹ bước ra ngoài.

Hành lang bây giờ thật im vắng. Bọn tôi tớ gia nhân giờ này đã ngủ hết, không còn ai lai vãng. Nàng mò mẫm đi đến cửa phòng chàng, mặc dù hai phòng sát vách nhau. Nhắm

vào đêm 30 trời tối đen, mấy ngọn đèn lồng ngoài lan can thật mờ ảo.

Cửa phòng không khóa, Thúy Uyên lách nhẹ vào trong, bỗng giật nẩy mình, vì ngọn đèn bên trong thật tỏ. Cũng may chàng đã ngủ say, không hay biết gì!

Qua lớp màn (mùng) the mỏng, nàng trông rõ gương mặt chàng thật tuấn nhã và thuần lương. Gương mặt này đã làm cho người con gái của quan Hàn-Lâm họ Nguyễn tương tư hồi 18 năm về trước. Cũng gương mặt này đã in sâu vào tim vào óc nàng mười năm chồng vợ, tuy không ái ân, nhưng biết bao nhiêu tình!

Có tiếng nói từ đáy lòng nàng vang lên:

«Ai đã chăm sóc cho ta những khi đau ốm? Ai đã vỗ về an ủi ta những lúc buồn khổ? Ai đã lo lắng che chở cho ta nơi xứ lạ quê người?

«Trời ơi, tình nghĩa này sâu rộng tựa núi cao sông dài, mà biết thù bao nhiêu hận bao nhiêu cho đủ sức cầm đao giết chết người yêu?

Toàn thân nàng run rẩy... Nàng bước tới bên giường chàng, tay cầm đao đưa ra... nhưng cánh tay không hạ xuống được và cuối cùng nàng sụm xuống! Thanh đao rơi trên nền nhà vang một tiếng «keng».

Trường Giang nghe tiếng động giật mình tỉnh giấc, thấy chị dâu quỳ sụm bên giường mình thì lấy làm kinh hãi, ngồi bật dậy.

Thúy Uyên hốt hoảng đứng lên, đôi mắt đầy lệ, toàn thân run run.

TrườngGiang vốn là con người thông minh. Từ lâu nay chàng đoán biết tâm trạng ThúyUyên ray rứt giữa tình yêu và hận thù. Chàng biết ThúyUyên yêu mình, mà cũng oán thù mình vì ngỡ chàng là một tên quan Tàu. Nhưng chàng vẫn không tưởng tượng nổi ThúyUyên đã hai lần toan giết chàng, nên không thối nả nửa đêm nàng lò dò sang phòng chàng làm gì? Và chàng cũng không lưu ý thanh đao rơi dưới nền nhà.

Chàng giả vờ nói để khóa lập sự yên lặng ngượng ngùng của cả hai:

— Tôi ngủ quên tắt đèn, khiến tiểu-thư phải nhọc lòng qua tắt dùm chẵn? Xin tiểu-thư yên tâm về ngủ. Tôi hứa từ đây không để tiểu-thư nhọc lòng nữa đâu.

ThúyUyên không biết nói sao? Đành lủi thủi bước đi, mà nàng cũng không dám cúi xuống nhặt thanh đao.

TrườngGiang chờ nàng ra khỏi phòng, mới nhảy xuống giường tắt đèn cài cửa với một thoáng băng khuâng...

Mười năm qua sống vai trò chồng vợ, biết ThúyUyên yêu mình mà chàng vẫn giữ được lòng thanh khiết vì nghĩ đến gia huynh.

Chàng mong chờ ngày gặp lại gia huynh để trao trả một chị dâu trọn vẹn.

Từ khi về đến quê nhà, một mặt chàng lo móc nối với Bình Định Vương mưu đồ việc cứu quốc, một mặt tìm tung tích thân nhân.

Chàng trở về trang trại MườngLai cạnh giòng LỗiGiang xưa kia thăm dò. Nào dè đến nơi thấy tường xiêu, mái đổ, khung cảnh tiêu điều. Dân chúng quanh vùng không còn ai

nữa! Kẻ đào nạn ChiêmThành, kẻ di tản sang LãoQua, kẻ bôn ba ở ChânLập...

Quê hương không còn gì nữa, ngoài dấu vết điêu tàn gây bởi bọn xâm lăng!

Trở về TrảngAn thăm dò làng cũ... Nơi đây nhờ gặp một gia đình nhà nông quen biết lúc trước, chàng biết tin cha ra giúp nhà Hậu Trần và bị tử nạn trong trận BôCô hồi năm Mậu Tý, tính đến nay đã 17 năm.

Hỏi thăm tin tức tổ mẫu, thân mẫu và gia huynh, nhưng chẳng một ai hay biết ra sao? Hỏi thăm nghĩa phụ Trần Quốc Anh, thì nghe nói người cùng gia quyến người cháu di tản xứ ngoài, mà cũng không ai rõ ở xứ nào?

Ngày nào chàng cũng rời nội thành nghe ngóng tin tức của gia huynh. Vì chàng nghĩ, anh chàng nếu còn sống chắc hẳn đã hồi hương giúp LêLợi chống xâm lăng. Nhưng cho đến nay chàng vẫn chưa biết đích xác. Vì tên các cận tướng của Bình-Định-Vương đều được giữ kín, hoặc giả họ có bí danh.

«Người hùng hải ngoại» chàng được nghe nói nhiều nhất và cũng không hiểu tại sao chàng có linh tính như người ấy có liên quan với mình? Mỗi lần nghĩ tới người ấy, chàng nghe tâm tư xao động, y như có một sợi dây thiêng liêng ràng buộc giữa chàng với người ấy.

Chàng nuôi hy vọng ngày gần đây anh em gặp nhau để chàng trao trả người tình cho anh.

Chàng biết nỗi khổ của ThúyUyên, yêu mà không dám yêu, hận thù không thể hận thù, làm vợ mà bị chồng đối xử lạnh nhạt chắc nàng tủi thân lắm!

Thương cho cảnh ngộ chị dâu, mà cũng xót xa cho cảnh ngộ mình. Bất thần chàng bỗng nhớ đến HuỳnhNhu giờ này trong vòng tay giặc... Nỗi ghen hờn làm luồng máu trong người chàng như ứ đọng lại, con tim như ngưng đập. Chàng thét lên một tiếng thật to... Một búng máu từ trong cổ họng chàng văng ra tung toé trên gối...

Chàng nằm vật xuống giường nấc lên một tiếng, kêu gào:

— HuỳnhNhu em ơi! Anh thề với đất trời rửa mối nhục này cho em.

* *

Lần đầu tiên kể từ nửa năm, ThúyUyên tìm gặp HuỳnhNhu. Cả hai ôm nhau khóc một lúc, bỗng trở mắt nhìn nhau. Bởi người nọ nhận thấy người kia đôi mắt thâm quầng vì thiếu ngủ.

ThúyUyên lên tiếng trước:

— Chị có tâm sự gì không?

HuỳnhNhu thở dài, nói giọng xa xôi:

— Tâm sự của một con người vong quốc.

Từ khi ThúyUyên về nước, HuỳnhNhu đắm nghi ngờ bạn nên hay nói bóng nói gió, chớ không muốn bày tỏ nỗi lòng.

ThúyUyên không hiểu lý do bạn lạnh nhạt với mình, nên không dám tới lui thường xuyên. Bữa nay nàng khốn khổ quá

mới tìm bạn vấn kế, song thấy bạn vẫn còn thái độ lạnh nhạt thờ ơ, nên tủi thân ôm mặt khóc vùi.

HuỳnhNhu thấy ThúyUyên khóc, cảm thấy hối hận, nhỏ nhẹ hỏi:

— Chị có điều buồn khổ lắm sao?

ThúyUyên nói giọng tức tưởi:

— Chị có còn là bạn thiết của em nữa không? Từ khi em về đây tuy là quê cha đất tổ, nhưng em vẫn là kẻ lạc loài khốn khổ. Phụ thân nghe đâu đã chết ở xứ người trong lúc bị giam cầm. Mẫu thân em chết một năm sau ngày em ra đi. Thân huỳnh em thì vẫn chưa rõ đích xác còn sống hay đã chết! Trước sau gì em cũng một thân bơ vơ!

HuỳnhNhu nghe bạn nói cảm động lắm và thấy mình có lỗi với bạn, nên nói giọng ân hận:

— Xin chị tha lỗi cho em. Từ lâu rồi em vì nghi ngờ chị... nên không dám tỏ thật nỗi lòng...

ThúyUyên ngược mắt đỏ hoe, hỏi:

— Chị nghi ngờ em không hết dạ vì nước chăng? Chắc chị không bao giờ nghĩ rằng mọi cuộc họp bàn của bọn quan nhà Minh em đều rình nghe và thông báo cho Bình-Định-Vương?

HuỳnhNhu giật mình đánh thót, vì không tưởng ThúyUyên cùng làm một việc như mình! Hoá ra bấy lâu nay nàng nghi ngờ bạn không nghĩ đến việc cứu quốc là không phải.

Nàng xấu hổ cúi mặt đáp nhỏ:

— Em thật có lòng dạ tiểu nhân, xin chị tha...

ThúyUyên ngắt lời bạn trong nước mắt chan hòa:

— Chị nghi ngờ em cũng phải! Em quả thật không xứng đáng làm người đối với quốc gia dân tộc. Lòng dạ em yếu hèn quá, đứng trước kẻ thù cứ mãi vương vấn tình yêu! Bao phen em muốn giết «hắn», vẫn không thành công! Em... không biết tính sao? Xin chị hãy giúp em diệt trừ tên Đoàn HoàiNam... Để hắn sống ngày nào bất lợi cho công cuộc phục quốc của Bình-Định-Vương ngày ấy!... Phải giết hắn!

Nàng nói câu sau cùng bật khóc to lên, con tim đau nhói!

HuỳnhNhu cũng khóc, nói:

— Bảy lâu nay em thấy hắn quá lợi hại, mỗi lần đưa ra chiến lược đều đem thắng lợi cho quân Minh, nên trong lòng rầu rĩ, ăn ngủ không yên. Nghĩ mãi không biết cách nào để diệt trừ hắn, mà không cho chị biết, vì em nghĩ chị... yêu hắn. Té ra chị cũng một lòng như em là muốn trừ khử hắn...

ThúyUyên cười nhẹ, mà nước mắt rơi rơi:

— Em vẫn yêu hắn đó chứ? Ở hắn em yêu hai người. Yêu người tình thuở xưa đã cùng em thề nguyện ước hẹn, yêu người chồng tốt mười năm ân tình... Nhưng dù yêu hắn bao nhiêu em cũng quyết «hạ thủ» hắn. Rồi em sẽ chết theo cho trọn với tình. Xin chị hãy giúp em giết hắn.

Bảy giờ HuỳnhNhu mới cảm phục bạn và thấy mình còn kém bạn xa! Nàng không yêu TrầnHiệp, lúc nào cũng nhìn lão cũng bằng đôi mắt thù hận. Lòng nàng lúc nào cũng sôi sục căm hờn trước lão, nên nàng muốn «hạ thủ» lão không cần phải có can đảm.

Chứ như cảnh ngộ của ThúyUyên thật đáng thương. Cầm đao giết người yêu khó trăm vạn lần hơn cầm đao giết

mình. Ai ở trong hoàn cảnh ấy mới thấu được nỗi khổ của nàng.

Bây giờ HuỳnhNhu mới cảm phục và thương bạn. Nàng cầm tay bạn vừa khóc vừa nói:

— Em có mua một gói độc dược để dành cho TrầnHiệp và cho em. Đó là thứ cực độc, uống vào chết tức khắc không phương gì cứu. Nghe nói như râu cọp thui tán nhuyễn, không mùi vị. Chị cứ bỏ vào rượu cho hắn uống.

ThúyUyên lắc đầu:

— Em làm không được! Em biết em làm không được! Em yếu hèn lắm! Em không thể «hạ thủ» hắn. Xin chị giúp em cho hắn uống.

HuỳnhNhu làm thinh. ThúyUyên ôm bạn nài nỉ:

— Nếu chị yêu nước, hãy thay em giết hắn.

HuỳnhNhu bỗng gật đầu nói:

— Thôi được! Mai này em làm bình rượu độc cho hai tên ấy chết một lượt cho yên.

ThúyUyên trở mắt ngạc nhiên:

— Ủa, chị cũng muốn «hạ thủ» lão TrầnHiệp ngay bây giờ sao?

HuỳnhNhu thở ra:

— Em đâu có muốn để lão sống thêm ngày nào? Ngặt hễ lão với tên họ Đoàn cùng chết thì hai ta cũng phải chết. Bởi bọn quan nhà Minh đâu để cho hai chị em mình yên thân vì đã đầu độc hai đại quan của chúng? Chúng ta chết không nói

làm gì! Chỉ lo từ đây việc thông báo tin tức cho Bình-Định-Vương dở dang giữa chừng.

ThúyUyên nói:

— Chị hãy khoan «hạ» tên TrầnHiệp để nơi đây còn cuộc họp bàn, mình mới thu lượm tin tức được. Vả lại TrầnHiệp không là tay mưu trí. Lão có sống thêm một thời gian, nhắm cũng chẳng hại gì. Chỉ có «hắn» quá nguy hiểm, cần phải trừ khử trước. Chị giúp dùm em nhé?

HuỳnhNhu lại lặng thinh. ThúyUyên ôm bạn vừa khóc vừa nói:

— Giúp em nghe chị! Em hèn yếu quá. Em biết chị có nhiều can đảm hơn em.

HuỳnhNhu thở dài:

— Được rồi! Em sẽ cố gắng giúp chị... Chờ vài ngày nữa TrầnHiệp đi vắng, em sẽ giả vờ đau, sai nô tỳ qua nhờ hắn chữa bệnh dùm. Sau đó em sẽ tạ ơn hắn ly rượu độc...

ThúyUyên chột nói:

— Xin chị dành sẵn cho em một ly. Em vì đại cuộc mà hạ thủ hắn, nhưng đối với hắn em mang nặng ân tình, nên cũng phải chết để tạ lỗi với hắn.

HuỳnhNhu cau mày lặng thinh, không nói gì. ThúyUyên lại rơi nước mắt:

— Chị giúp em hãy giúp cho trót! Đời em không còn mục đích để sống nữa. Em...

HuỳnhNhu chận lời:

— Việc cứu quốc chưa xong, sao chị vội vàng trốn trách nhiệm?

ThúyUyên khóc sướt mướt:

— Em yếu đuối quá! Em biết khi hấn chết rồi, em sẽ ân hận khôn khổ mà chết dần mòn. Đó là chưa kể bọn nhà Minh sẽ nghĩ sao khi thấy hấn chết bất tử? Cho nên sau khi hấn chết rồi, em sẽ thừa nhận trước mặt mọi người em vì giận chồng bạc tình nên giết chồng. Sau đó em chết theo là yên! Như vậy bọn ở đây không nghi ngờ gì cả, vì chúng vẫn đinh ninh em là con DươngSĩKỳ.

HuỳnhNhu biết không thể cản được ý chết của bạn. Và chẳng, ngay chính nàng, sau khi TrầnHiệp chết thì nàng không sống muốn nữa. Nàng không như ThúyUyên vì TrầnHiệp mà chết theo, nhưng khoảng đời nhục nhã này nàng không muốn kéo dài thêm nữa.

Nàng nhìn bạn, u ám nói:

— Vâng, sau khi cho hấn uống chén rượu độc, em sẽ giao cho chị bình rượu thừa.

Nàng nói xong bật khóc! Không hiểu khóc vì thương bạn, hay vì sắp sửa phải giết tên họ Đoàn?

* *

Hôm ấy TrườngGiang vừa ăn cơm xong chưa kịp đứng lên, chợt con hầu của HuỳnhNhu gõ cửa đi vào thưa:

— Bẩm Đại-quan! Phu-nhân con bỗng dưng đau bệnh bất thành linh. Chủ nhân con lại vắng nhà, nên con không biết cầu cứu ai... Xin đại quan nể tình...

Thúy Uyên còn đang ăn, thấy con hầu của HuỳnhNhur đi vào, mặt nàng tái mét tay bủn rủn làm rơi chén đĩa xuống nền nhà, bể văng tung toé.

Vì nàng đã biết trước HuỳnhNhur sẽ sai con hầu sang mời «Đoàn lang», nên không còn bình tĩnh khi trông thấy nó.

Khoảng cách chỗ họ ở chỉ là một khoảng hành lang phân chia bên tả, bên hữu. Một khoảng đường ngắn ngủi...

Nhưng ThúyUyên biết chàng đang đi đến cõi mịt mờ xa xăm, cách ngăn với dương thế!

Chốc nữa đây chàng sẽ chết. Giờ phút cuối cùng này nàng chưa nói được một lời thương yêu!

«Tình không biên giới». Nhưng chính loài người đã tạo ra thành trì biên giới, để chàng và nàng cách nhau bởi một vĩ tuyến «cừ thù»!

TrườngGiang thấy ThúyUyên thất sắc kinh hoàng, thì nghĩ nàng quá lo lắng cho bệnh trạng của HuỳnhNhur, nên chàng không chờ con hầu nói dứt câu, tất tả chạy đi...

* *

HuỳnhNhur ngồi chờ chàng nơi phòng khách, tựa lưng nơi thành ghế trường kỷ, hai chân duỗi dài trên ghế, nét mặt âu sầu mệt mỏi.

Nhiều đêm rồi nàng thao thức không ngủ, mong cho đại cuộc chóng thành để giải thoát đời mình. Buổi nay thay bạn

trừ kẻ thù, lòng nàng vừa xốn xang vừa hồi hộp. Khi Trường Giang bước vào, nàng không dám ngẩng mặt nhìn lên.

Trường Giang thấy người yêu trong sắc thái ủ ê, lòng bồi hồi thương xót, muốn bước tới ghì nàng vào lòng, nói muôn vạn lời tha thiết yêu đương, nhưng cổ họng như nghẹn lại, toàn thân tê dại không nhúc nhích được.

Người yêu trước mắt đó... chỉ cách nhau một với tay, mà tưởng chừng như xa xôi vạn dặm. Mặt chạm mặt bao lần, vẫn chẳng dám nhìn nhau!

Nếu không có tai biến của quốc gia, nàng nay đã là hiền thê của chàng. Nếu không bị quân thù gây họa, giây phút đôi diện này hạnh phúc biết bao nhiêu!

Chàng đứng bất động nhìn nàng với nỗi thương đau sâu hận...

Huỳnh Như vô tình ngẩng mặt lên... bắt gặp đôi mắt «hắn» chứa chất một thiên tình sâu. Nàng bàng hoàng cúi mặt xuống...

«Trời ơi, con người đó... Con người nàng sắp sửa trừ khử, sao lại mang hình hài của người nàng yêu? Ánh mắt ấy như nói với nàng muôn lời thân ái, chớ nào phải ánh mắt của phường vô loại cướp nước?

Rõ ràng người đứng trước mặt nàng là người nàng yêu, chớ nào phải quân thù nghịch mà nàng ra tay hạ thủ?»

Giữa lúc thần trí mê loạn, không xét đoán được kẻ đứng đó là giặc hay người tình, Huỳnh Như chợt nhớ đến lời đã hứa với Thúy Uyên... Nàng vụt nhớ tới trận chiến vừa qua, do kế hoạch của người này đưa ra, quân của Bình-Định-Vương thua chạy, thì cơn tức giận sôi lên. Song nàng cố dần lòng, nhỏ nhẹ nói:

— Trong người thiếp mệt mỏi khó chịu lắm! Xin Đoàn Đại Học-Sĩ biên dùm toa thuốc. Thiếp xin hết lòng cảm tạ.

Trong lúc bấn loạn, nàng quên nhè nói một câu bằng tiếng AnNam. TrườngGiang vẫn còn trong trạng thái ngẩn ngơ bất động, nên cũng chẳng nghe nàng nói gì?

HuỳnhNhu thấy «hắn» có vẻ không hiểu lời mình nói, mới chợt nhớ «hắn» là tên quan Tàu, làm gì hiểu được tiếng An Nam? Nàng giết hắn không việc gì ân hận nữa!

Lòng đã an định, nàng bình tĩnh lập lại câu nói khi nãy bằng tiếng TrungHoa.

Bấy giờ TrườngGiang mới nghe nàng nói gì.

Chàng chưa kịp đi đến bàn viết biên toa thuốc, Huỳnh Như đã bảo con hầu:

— Người mang bình rượu tới đây. Ta phải rót mời quan Khâm sai một chén để tỏ lòng kính trọng một lương y.

Bình rượu độc nàng pha để sẵn trên chiếc bàn con... Chén rượu ngọc nàng cũng đã soạn sẵn để tiễn đưa «kẻ thù» qua bên kia thế giới...

Con hầu trao rượu và chén cho chủ.

HuỳnhNhu đứng dậy rót rượu dâng lên...

TrườngGiang cảm động nhận chén rượu trên tay nàng đưa lên môi... bất giác ứa lệ xót xa cho cuộc tình duyên lỡ dở. Nước mắt của chàng rơi vào chén, hòa với rượu... làm thành thứ rượu «oan tình»! Mà có lẽ trước phút lìa đời chàng cũng không hiểu vì sao người yêu giết mình?

Chỉ còn một cái nhấc tay, rượu sẽ tuôn vào môi miệng chàng, đưa chàng ra đi vĩnh viễn... Huỳnh Như bỗng ngã

chúi vào người chàng, bất tỉnh! Chén rượu chưa kịp uống bị hắt văng ra đổ ướt xiêm y nàng.

TrườngGiang hốt hoảng bồng nàng qua tư phòng nàng, đặt lên giường. Con hầu cũng quỳnh quáng chạy theo phía sau.

TrườngGiang bảo nó:

— Một chốc phu nhân người tỉnh, cho nàng uống một chén sâm trà. Ta trở về bên ấy biên toa và sai bọn tôi tớ hốt thuốc. Khoảng một giờ sau người trở qua tìm ta lấy thuốc cho chủ nhân người uống.

Chàng căn dặn xong thất thểu bước đi. Lúc ngang qua phòng ăn chàng thấy ThúyUyên còn ngồi gục đầu nơi bàn ăn.

Nghe tiếng chân người, nàng ngược đôi mắt đăm lẹ nhìn lên... Bất ngờ trông thấy chàng trở lại, nàng vừa mừng rỡ, vừa kinh hãi.

TrườngGiang không lưu ý thái độ kỳ quái của ThúyUyên, lão đảo đi thẳng về thư phòng.

Bên ngoài trời có nắng không gay gắt lắm, song ThúyUyên có cảm tưởng như nghẹt thở đứt hơi, vì có tiếng nói từ tâm linh nàng vang lên:

— Hắn chưa chết! Người chưa làm tròn bổn phận đối với quốc gia!

* *

Hôm ấy là buổi chiều, nhằm ngày rằm tháng hai năm Bính Ngọ (1426), Bình-Định-Vương nhận được lá thư phía dưới có vẽ hình con chim Uyên như vậy:

«*Bình-Định-Vương nhĩ giám,*

«*Khải xin Điện-hạ cho người lên vào nội thành Đông Quan trừ tên Khâm-sai ĐoànHoàiNam, là tên mưu trí lợi hại của Minh triều, thì việc phục quốc mới không bị trở ngại. Đêm 20 này, nơi cửa sổ bên tả tầng lầu trên của Tòa chính điện sẽ có buộc một chiếc khăn trắng để làm hiệu gian phòng ngủ của họ Đoàn. Kính Khải».*

Bình-Định-Vương đọc xong lá thư liền trao cho Trần NguyênHãn và NguyễnTrườngSơn xem, rồi nói:

— Chữ viết này và dấu hiệu này... nếu Trẫm không làm thì chính là em gái của quan Tham-mưu NguyễnTrãi. Vậy ý các khanh thế nào?

Hôm ấy NguyễnTrãi đi công cán nơi khác nên vắng mặt. TrườngSơn mỗi lần nhận được thư của người yêu, xúc động lắm, nên chưa có ý kiến gì. TrầnNguyênHãn nói:

— Theo ý của hạ thần việc đột nhập vào nội thành Đông Quan không phải là dễ. Huống chi nơi tòa chính điện là chỗ ở của Đại quan nhà Minh, sự canh phòng cẩn mật lắm.

TrườngSơn nhớ khi xưa mình với TrườngGiang đột nhập vào hoàng cung ThanhHóa không mấy gì khó, nên trịnh trọng tâu:

— Khải điện-hạ! Việc này tuy khó, song hạ thần cũng muốn đánh liều đột nhập vào chỗ ấy để trừ bớt một tên lợi hại của Minh triều, cũng nhân thể tìm kiếm em trai của hạ thần và vị hôn thê ả núp trong đó. Nếu gặp được họ thì sau này việc thông tin hai bên cũng dễ dàng, càng tiện lợi cho ta.

Bình-Định-Vương e ngại:

— Khanh là cánh tay mặt của Trẫm, nhờ có mệnh hệ nào Trẫm mất đi một kiện tướng, thiết thời cho đất nước. Để Trẫm sai LýTriệu hay ĐinhLễ len vào chỗ ấy, nhằm diệt trừ được tên Khâm-sai nhà Minh thì trừ, bằng không cũng thăm dò tình hình để sau này ta tấn công thành ĐôngQuan, hoặc giả Khanh muốn đột nhập cũng dễ.

TrườngSơn cương quyết tâu:

— Khải xin Điện-hạ cho thần đích thân ra đi. Vì hiện nay địch không ngờ mình dám vào tận ổ, nên sự canh phòng không đến đôi gắt gao, sẽ dễ dàng cho thần hành động. Chứ một khi đã vào trong rồi mà không làm được việc, để đổ bể sau này quân Minh canh gác cẩn mật hơn, lúc ấy thần khó thể đột nhập vào trong, mà cũng không còn dịp nào tìm gặp đứa em và vị hôn thê.

TrầnNguyênHãn biết TrườngSơn nóng lòng tìm gặp gia đệ và người yêu, nên khuyên can rằng:

— Theo thiên ý của tôi, quan Thượng-Tướng len vào nội thành ĐôngQuan chỉ nên hạ thủ tên Khâm-Sai nhà Minh mà thôi. Chớ nên tìm thân nhân! Nhờ có bề nào liên lụy đến họ, mà mình cũng thiệt hại vì không còn người làm nội tuyến.

Bình-Định-Vương nghe TrầnNguyênHãn nói phải, liền nói với TrườngSơn:

— Quan Tư-Đồ nói đúng ý Trẫm. Vậy nếu Khanh đột nhập vào đó phải thật cẩn thận và chớ nên tìm người nhà.

— Hạ thần xin tuân lệnh.

— Khanh nên liệu đi ngay Đông-đô sớm để dò tình hình sự canh phòng của quân Minh trong và ngoài thành. Tốt hơn ăn mặc giả dạng thường dân.

— Vâng! Hạ thần sẽ giả làm một nông dân gánh gạo đem bán.

Bình-Định-Vương và TrầnNguyênHãn nghe nói cùng bật cười lớn.

Bình-Định-Vương vừa cười vừa bảo:

— Không được đâu! Bộ mặt của Khanh giả làm nhà nông càng làm cho người ta chú ý. Khanh giả làm nho sĩ đúng hơn.

TrườngSơn tâu:

— Hạ thần chỉ sợ cử chỉ mình ngốc nghếch quá, làm nho sĩ sẽ bị bại lộ...

Bình-Định-Vương cười ha hả, ngắt lời:

— Tuy Khanh là võ tướng, mà lại có hình hài thanh tú của văn nhân. Đừng ngại chi! Cứ nghe theo lời Trẫm, giả làm nho sĩ tiện hơn.

— Hạ thần xin tuân theo chỉ thị của Ngài.

* * *